TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/DS-ST
Ngày: 28-9-2022
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tấn Để.

2. Bà Phạm Thanh Tuyền.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 và 28 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe",* theo Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2022/QĐST-DS ngày 17/8/2022 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 15/2022/QĐST-DS ngày 07/9/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà N, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh M, sinh năm 1985; HKTT: ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau; tạm trú: ấp X, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 02/3/2022 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 09/5/2022 (bút lục 14) nguyên đơn trình bày: Anh M là người mua tôm, mua cua, có mướn đất nuôi tôm, cua ở đoạn Thứ 9. Ngày 30/12/2021 bà N chạy xe đoạn từ cầu Treo Thứ 8 đến Kinh Năm Tím thì bị anh M chạy xe từ lộ nhỏ ra lộ lớn đụng vào. Bà N phải nhập viện điều trị, lúc đó có người chở ra Bệnh viện Thứ 3, bệnh viện chuyển ra

Bệnh viện Rạch Giá. Bà N yêu cầu anh M bồi thường thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông tổng số tiền 36.299.080 đồng, trong đó: Tiền thuốc, chi phí nằm viện, xe chuyển bệnh, ăn uống khi nằm viện 19.299.080 đồng và thu nhập thực tế bị mất do không lao động được 12.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng.

- Bị đơn là anh M vắng mặt trong suốt thời gian Tòa án giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng và chấp hành nội quy phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của bà N, buộc anh M bồi thường cho bà N số tiền 20.010.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu còn lại của bà N đối với các khoản điều trị thương tích không có chứng từ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà N và anh M va chạm xe dẫn đến bà N bị thương tích, hai bên không thỏa thuận được mức bồi thường nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết. Xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[2] Anh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh không đến dự nên vụ án không hòa giải được theo Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ hai lần để xét xử nhưng anh M đều vắng mặt không lý do, không vì sự kiện bất khả kháng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh M.

Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã giải thích quyền yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, cũng như các trường hợp thuộc diện được trợ giúp pháp lý, nhưng không ai yêu cầu và cũng không ai thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý.

[3] Bà N khởi kiện chỉ cung cấp được giấy ra viện, 02 phiếu lấy mẫu và trả kết quả, 01 đơn thuốc, 01 giấy xác nhận đăng thuốc bắc. Bà N cho rằng sau khi tai nạn xảy ra bà không nhớ rõ, lúc quên lúc nhớ nên không biết các hóa đơn chứng từ để đâu, chi các khoản nào nên không cung cấp được cho Tòa án.

Theo đơn khởi kiện bà N xác định tai nạn xảy ra ngày 30/12/2021; biên bản ghi lời khai bà xác định tai nạn xảy ra ngày 28/12/2021. Tòa án đã thu thập tài liệu, chứng cứ từ Công an huyện An Minh (Đội Cảnh sát giao thông), tai nạn giao thông xảy ra chính xác là ngày 31/12/2021, trên đoạn đường Hành lang ven biển phía nam. Theo Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 05/01/2022 của Công an huyện An Minh (bút lục 45): Bà N điều khiển xe mô tô không giữ khoảng cách an toàn hai xe. Anh M điều khiển xe mô tô chuyển hướng không đúng quy định gây tai nạn giao thông. Theo Thông báo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương của bà N hiện tại là 30%. Tuy bà N không nhớ chính xác ngày xảy ra tai nạn nhưng qua xác minh thì tai nạn giao thông xảy ra và bà N bị thương tích phải nhập viện là có thật. Do anh M không đến Tòa án nên không thể hiện ý kiến của anh M và không hòa giải được.

[4] Xét yêu cầu của bà N: Theo biên bản kết luận của Công an giao thông thì lỗi hỗn hợp (bà N vi phạm về khoản cách an toàn, anh M chuyển hướng không đúng quy định).

Xét thấy, phần lớn là lỗi do anh M chuyển hướng thiếu quan sát, dẫn đến tai nạn nên cần phải có sự hỗ trợ một phần chi phí cho bà N.

Bà N yêu cầu tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng và ngày công lao động 60 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng. Bình quân thu nhập của lao động phổ thông tại địa phương 200.000 đồng/ngày là phù hợp. Với thương tích (30%) của bà N có thể phải nghỉ điều dưỡng, không lao động được trong thời gian dài, nhưng bà N chỉ yêu cầu 60 ngày bằng 12.000.000 đồng và tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng là phù hợp và có tính đến mức độ lỗi của mỗi bên.

Tiền thuốc, chi phí nằm viện, xe chuyển viện, ăn uống khi nằm viện bà N yêu cầu 19.299.080 đồng. Tuy nhiên, bà chỉ cung cấp được giấy xác nhận băng thuốc bắc 1.100.000 đồng; ngoài ra không còn chứng từ hóa đơn nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các khoản chi phù hợp thực tế bà N đi nằm viện và tái khám tiền thuê xe là 3.200.000 đồng và tiền thuốc có xác nhận 1.100.000 đồng. Tổng cộng tiền xe và tiền thuốc là 4.300.000 đồng. Hai bên đều có lỗi nên bà N chịu 30% là 1.290.000 đồng, anh M có lỗi nhiều hơn trong vụ tai nạn giao thông nên chịu 70% là 3.010.000 đồng.

[5] Xét tỷ lệ thương tích của bà N có thể phải điều trị thời gian dài hơn mới có thể bình phục lao động được, nhưng đơn khởi kiện bà N chỉ yêu cầu 60 ngày công và không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ điều trị thương tích nên Hội đồng xét xử chỉ xem

xét trong phạm vi khởi kiện và chứng từ bà N đã cung cấp. Như vậy tổng chi phí anh M phải bồi thường cho bà N là 20.010.000 đồng; trong đó: Tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng; tiền ngày công lao động 60 ngày x 200.000 đồng/ngày là 12.000.000 đồng; tiền thuê xe chuyển viện, tái khám và thuốc là 3.010.000 đồng.

[6] Tại phiên tòa bà N có trình bày về thiệt hại chiếc xe, do hư hỏng nặng nên bà đã bán xe. Từ khi khởi kiện cho đến ngày mở phiên tòa ngày 07/9/2022 bà N không yêu cầu bồi thường xe hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Nếu bà N có yêu cầu thì khởi kiện trong vụ án khác.

[7] Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, 12, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bà N được miễn tiền án phí. Anh M phải chịu án phí đối với nghĩa vụ phải thi hành là 20.010.000 đồng x 5% = 1.000.500 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, 92, 147, 207, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13; các Điều 6, 12, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận một phần yêu cầu của bà N, buộc anh M bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà N số tiền 20.010.000 đồng (Hai mươi triệu không trăm mười nghìn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu của bà N đối với số tiền 16.289.080 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi chín nghìn không trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà N cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng anh M còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2- Án phí sơ thẩm: Anh M phải chịu án phí là 1.000.500 đồng (Một triệu năm trăm đồng). Bà N được miễn tiền án phí.

3- Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Trường Hận